

ĐỀ THI HỌC KỲ 1
ĐỀ 3

KHOA HỌC
TỰ NHIÊN

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng



ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN : KHTN LỚP 6
ĐỀ 3

A. TRẮC NGHIỆM: 4,0 điểm

Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:

Câu 1. Hoạt động nào sau đây **không** được xem là nghiên cứu khoa học tự nhiên?

- A. Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của động vật.
- B. Nghiên cứu sự lên xuống của thủy triều.
- C. Nghiên cứu sự khác nhau giữa văn hoá Việt Nam và văn hoá Trung Quốc.
- D. Nghiên cứu cách thức sản xuất phân bón hoá học.

Câu 2. Hành động nào sau đây **không** thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?

- A. Làm thí nghiệm theo hướng dẫn của giáo viên.
- B. Làm theo các thí nghiệm xem trên Internet.
- C. Đeo găng tay khi làm thí nghiệm với hóa chất.
- D. Rửa sạch tay sau khi làm thí nghiệm.

Câu 3 Trước khi đo chiều dài của một vật ta thường ước lượng chiều dài của vật để ?

- A. Lựa chọn thước đo phù hợp.
- B. Đặt mắt đúng cách.
- C. Đọc kết quả đo chính xác.
- D. Đặt vật đo đúng cách.

Câu 4. Sắp xếp các bước sau thành một trình tự đúng khi cân một vật bằng cân đồng hồ

- 1. Điều chỉnh kim về vạch số 0
- 2. Đặt vật cần cân lên đĩa cân
- 3. Ước lượng khối lượng vật cần cân để chọn cân có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất thích hợp
- 4. Mắt nhìn vuông góc với mặt cân ở đầu kim cân, đọc theo vạch chia gần nhất và ghi kết quả theo độ chia nhỏ nhất của cân

- A. 1 – 2 – 3 – 4
- B. 3 – 2 – 1 – 4
- C. 3 – 1 – 2 – 4
- D. 4 – 2 – 3 – 1

Câu 5. Vật liệu nào sau đây được xem là thân thiện với môi trường: pin máy tính, túi ni lông, ống hút làm từ bột gạo, Chậu nhựa.

- A. Túi ni lông.
- B. Ống hút làm từ bột gạo.
- C. Pin máy tính.
- D. Chậu nhựa.

Câu 6. Nhiên liệu nào sau đây không phải nhiên liệu hóa thạch?

- A. Than đá.
- B. Dầu mỏ.
- C. Khí tự nhiên.
- D. Ethanol.

Câu 7. Dãy nào dưới đây gồm các vật liệu?

- A. Gốm, nhựa, cao su, thủy tinh.
- B. Gốm, nhựa, xăng, gỗ.
- C. Nhựa, xăng, dầu mỏ, cao su.
- D. Quặng, dầu mỏ, cao su, thủy tinh.

Câu 8. Cho những chất sau, chất nào được xem là tinh khiết?

- A. Nước đường.
- B. Nước thu được sau khi chưng cất.
- C. Nước biển.
- D. Nước mưa.

Câu 9. Dãy chất nào gồm các chất tan được trong nước?

- A. Bột sắn dây, bột mì, đá vôi.
- B. Đường, khí oxygen, bột gạo.
- C. Muối ăn, rượu, khí oxygen.
- D. Thạch cao, dầu ăn, đường.

Câu 10. Khi cho sắn dây vào nước và khuấy đều, ta thu được

- A. nhũ tương.
- B. huyền phù.
- C. dung dịch.
- D. dung môi.

Câu 11. Khẳng định nào dưới đây đúng?

- A. Tất cả các sinh vật sống đều được cấu tạo nên từ tế bào.

- B. Phần lớn các tế bào có thể được quan sát thấy bằng mắt thường.
 C. Tất cả các tế bào của sinh vật đều có không bào lớn.
 D. Tế bào chỉ phát hiện thấy ở thân cây còn ở lá cây không có tế bào

Câu 12. Nhận định nào đúng khi nói về hình dạng và kích thước tế bào?

- A. Các loại tế bào đều có chung hình dạng và kích thước.
 B. Các loại tế bào thường có hình dạng khác nhau nhưng kích thước giống nhau.
 C. Các loại tế bào khác nhau thường có hình dạng và kích thước khác nhau.
 D. Các loại tế bào chỉ khác nhau về kích thước, chúng giống nhau về hình dạng

Câu 13. Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?

- A. Xe ô tô. B. Cây cầu. C. Cây bạch đàn. D. Ngôi nhà.

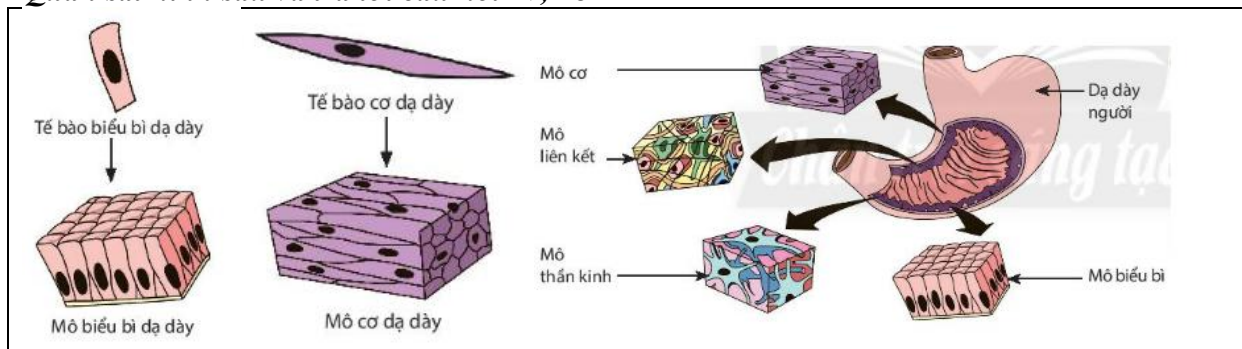
Câu 14. Chức năng của bào quan lục lạp ở cây xanh là:

- A. bảo vệ lớp ngoài lá. B. kết hợp với nước và muối khoáng tạo cacbohidrat.
 C. quang hợp. D. tổng hợp chất hữu cơ thành chất vô cơ

Câu 15. Cơ thể đơn bào là cơ thể được cấu tạo từ

- A. hàng trăm tế bào. B. hàng nghìn tế bào.
 C. một tế bào. D. một số tế bào.

Quan sát hình sau và trả lời câu hỏi 17, 18



Câu 16. Cấp độ thấp nhất hoạt động độc lập trong cơ thể đa bào là

- A. hệ cơ quan. B. cơ quan. C. mô. D. tế bào.

Câu 17. Tập hợp các mô thực hiện cùng một chức năng là:

- A. tế bào. B. mô C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

Câu 18. Trình tự sắp xếp các cấp tổ chức của cơ thể đa bào theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là?

- A. Tế bào → cơ quan → hệ cơ quan → cơ thể → mô
 B. Mô → tế bào → hệ cơ quan → cơ quan → cơ thể
 C. Cơ thể → hệ cơ quan → cơ quan → tế bào → mô
 D. Tế bào → mô → cơ quan → hệ cơ quan → cơ thể

Câu 19. Virus gây ra nhiều bệnh nguy hiểm cho con người, nhóm các bệnh nào dưới đây do virus gây ra?

- A. viêm gan B, AIDS, sởi. B. Tả, sởi, viêm gan A.
 C. Quai bị, lao phổi, viêm gan B. D. viêm não Nhật Bản, thủy đậu, viêm da.

Câu 20. Tại sao các bác sĩ đề nghị mọi người nên tiêm vaccine ngừa cúm mỗi năm?

- A. Virus nhân lên nhanh chóng theo thời gian.
 B. Virus cúm có nhiều chủng thay đổi theo các năm.
 C. Vaccine được cơ thể hấp thụ sau một năm.
 D. Vaccine ngày càng mạnh hơn theo thời gian.

II. TỰ LUẬN: 6 điểm

Câu 21. (1,0 điểm): Bạn An lấy một viên đá lạnh nhỏ ở trong tủ lạnh rồi bỏ lên chiếc đĩa. Khoảng một giờ sau, bạn An không thấy viên đá lạnh đâu nữa mà thấy nước trải đều trên mặt đĩa. Bạn An để luôn vậy và ra làm rau cùng mẹ. Đến trưa, bạn đến lấy chiếc đĩa ra để rửa thì không còn thấy nước.

- Theo em, nước đã biến đâu mất?
- Nước có thể tồn tại ở những thể nào?
- Hãy vẽ sơ đồ mô tả sự biến đổi giữa các thể của nước?

Câu 22. (0,4 điểm): Ở nhiều vùng nông thôn, người ta xây dựng hầm biogas để thu gom chất thải động vật. Chất thải được thu gom vào hầm sẽ phân huỷ, theo thời gian tạo ra biogas. Biogas chủ yếu là khí methane, ngoài ra còn một lượng nhỏ các khí như ammonia, hydrogen sulfide, sulfur dioxide, ... Biogas tạo ra sẽ được thu lại và dẫn lên để làm nhiên liệu phục vụ cho đun nấu hoặc biogas chạy máy phát điện.

- Theo em, việc xây hầm thu chất thải sản xuất biogas đem lại những lợi ích gì?
- Nếu sử dụng trực tiếp biogas thường xuyên sẽ có mùi hôi của các khí ammonia, hydrogen sulfide, ... Em hãy tìm hiểu thông tin trên internet để xuất biện pháp giảm thiểu mùi hôi đó.

Câu 23. (0,6 điểm): Hãy trình bày cách tách riêng các chất ra khỏi hỗn hợp gồm bột sắt, đồng và muối ăn.

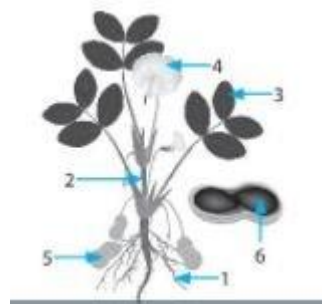
Câu 24. (1,2 điểm): Hãy trả lời các câu hỏi sau:

- Cơ thể con người được cấu tạo từ tế bào nhân sơ hay tế bào nhân thực?
- Các nhà khoa học đã sử dụng dụng cụ gì để quan sát các tế bào sinh vật?
- Ba đặc điểm khái quát nhất về tế bào là gì?

Câu 25. (1,2 điểm):

Cho hình ảnh cây lạc.

- Kể tên các cơ quan của cây lạc.
- Xác định các hệ cơ quan của cây lạc.
- Theo em, gọi củ lạc là đúng hay sai? Giải thích.



Câu 26. (1,6 điểm):

- Trình bày một số bệnh do vi khuẩn gây ra đối với con người. Nêu nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh cho người nhiễm vi khuẩn.
- Bác sĩ luôn khuyên chúng ta “ăn chín, uống sôi” để phòng tránh bệnh do vi khuẩn gây nên. Em hãy giải thích vì sao bác sĩ đưa ra lời khuyên như vậy?

--

[illegible]

Tài liệu khoa học tự nhiên lớp 6
